

Số: 61 /TB-HĐBT

Nha Trang, ngày 21 tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO

V/v: Niêm yết Phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
Dự án: Đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp,
thành phố Nha Trang (Đợt 30 - 03 trường hợp – 03 thửa)

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Văn bản số 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016 của Thủ tướng Chính Phủ V/v phê duyệt Khung chính sách tái định cư của Dự án vay vốn WB;

Căn cứ Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc sửa đổi, bổ sung bản Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà



theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 và Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định hạn mức giao đất ở; hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định Bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc và chi phí đền bù, hỗ trợ một số công trình trên đất tại địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản 936/SXD-KTXD ngày 09/5/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 27/3/2014;

Căn cứ Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định giá bồi thường, hỗ trợ các loại vật nuôi, cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp sử dụng dịch vụ viễn thông, truyền hình cáp, điện, nước sạch khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/1/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa Phê duyệt một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện Dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa Phê duyệt điều chỉnh giá đất bồi thường đất nông nghiệp vượt hạn mức 750 m² của dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu dân cư Ngọc Hiệp tại phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 4050/QĐ-HĐBT ngày 09/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-HĐBT ngày 21/9/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư về việc Thành lập Tổ công tác giúp việc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-HĐBT ngày 12/3/2018 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Về việc kiện toàn tổ công tác giúp việc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Thông báo số 306/TB-UBND ngày 17/4/2018 của UBND thành phố Nha Trang Về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 181/TB-HĐBT ngày 10/5/2018 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Về việc kiểm kê xác định khối lượng bồi thường, giải toả thu hồi đất để thực hiện theo Thông báo số 306/TB-UBND ngày 17/4/2018 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Thông báo số 100/TB-UBND ngày 21/1/2019 của UBND thành phố Nha Trang Về việc điều chỉnh diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 306/TB-UBND ngày 17/4/2018 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 4636/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND thành phố Nha Trang Về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND thành phố Nha Trang Về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-HĐBT ngày 19/01/2021 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Về việc kiện toàn Tổ công tác giúp việc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ kết luận của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại cuộc họp ngày 05/5/2021 và ngày 02/6/2021 V/v xét Phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối các trường hợp (đợt 44 và 45) thuộc dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Nhằm công khai phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp thông báo:

1. Niêm yết phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi gồm 03 trường hợp – 3 thửa (có Phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).

Địa điểm niêm yết: Trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp; Ban QLDA phát triển tỉnh Khánh Hòa địa chỉ 204 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang; tại tổ dân phố của các khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

Thời hạn niêm yết: 20 ngày kể từ ngày 22/6/2021 đến hết ngày 12/7/2021.

2. Đề nghị hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng đã được xét kinh phí bồi thường, hỗ trợ đến tại địa điểm niêm yết nêu trên để xem và đóng góp ý kiến về phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ. Trong thời gian 20 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Thông báo, nếu hộ gia đình, cá nhân nào có ý kiến đóng góp hoặc bổ sung hồ sơ, đề nghị liên hệ UBND phường Ngọc Hiệp hoặc Ban QLDA phát triển tỉnh Khánh Hòa để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

3. Hết thời hạn niêm yết nếu không có ý kiến đóng góp hoặc bổ sung hồ sơ, Ban QLDA phát triển tỉnh Khánh Hòa hoàn chỉnh phương án chuyển phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Nha Trang (báo cáo);
- Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao thành phố Nha Trang;
- Báo Khánh Hòa (đăng tin 2 lần);
- Phòng TN-MT, QLĐT, TC-KH (phối hợp);
- UBND phường Ngọc Hiệp (thực hiện);
- Ban QLDA phát triển tỉnh Khánh Hòa (thực hiện)
- Lưu: VT, CV.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TP

Lê Đại Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHƯƠNG ÁN DỰ KIẾN KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ NGỌC HIỆP
THÀNH PHỐ NHA TRANG
ĐỢT 30 – 03 TRƯỜNG HỢP – 03 THỬA**

(Đính kèm Thông báo số 61../TB-HĐBT ngày 21. tháng 06. năm 2021 của HĐBT, HT & TĐC)

Năm 2021



BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ - ĐỢT 30 (03 TRƯỜNG HỢP)
DỰ ÁN XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ NGỌC HIỆP

Stt	Chủ sử dụng đất	Loại đất	Thửa đất, tờ bản đồ	Tổng diện tích đất (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)	Tái định cư (lô)	Ghi chú
1	Bà Trần Thị Xí	Đất trồng cây lâu năm	33/07	49,80	26,60	23,20	196.210.833		
2	Ông Nguyễn Đức Nhật Hạnh và bà Trương Thị Thùy Nga	Đất trồng cây hàng năm	21/04	150,00	150,00	0,00	123.006.000		
3	Bà: Nguyễn Thị Thiếp (chết) Con: Lê Kim Phú (đại diện kê khai)	Đất trồng cây lâu năm	12/03	1.109,10	415,40	693,70	365.289.000		
Cộng:			15 Thửa	1.308,9	592,0	716,9	684.505.833		

**PHƯƠNG ÁN KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ ĐỢT 30 - 03 TRƯỜNG HỢP
DỰ ÁN XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ NGỌC HIỆP, PHƯỜNG NGỌC HIỆP, THÀNH PHỐ NHA TRANG**

I/ Căn cứ pháp lý để lập phương án:

A. Các văn bản về chính sách bồi thường, hỗ trợ:

- 1/ Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc Hội
- 2/ Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013
- 3/ Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất
- 4/ Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- 5/ Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.
- 6/ Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
- 7/ Căn cứ Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- 8/ Căn cứ Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định giá các loại đất năm 2015 ổn định 5 năm 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
- 9/ Căn cứ Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định hạn mức giao đất ở; hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- 10/ Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- 11/ Căn cứ Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại bản Quy định kèm theo Quyết định 30/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định giá các loại đất năm 2015 ổn định 5 năm 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
- 12/ Căn cứ Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp sử dụng dịch vụ viễn thông, truyền hình cáp, điện, nước sạch khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
- 13/ Căn cứ Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định giá bồi thường, hỗ trợ các loại vật nuôi, cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- 14/ Căn cứ Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc sửa đổi, bổ sung bản Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 và Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.
- 15/ Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
- 16/ Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- 17/ Căn cứ Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định Bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc và chi phí đền bù, hỗ trợ một số công trình trên đất tại địa bàn tỉnh Khánh Hòa
- 18/ Căn cứ Văn bản 936/SXD-KTXD ngày 09/5/2014 V/v Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa
- 19/ Căn cứ Công văn 94/STNMT-GĐBTĐC ngày 12/1/2017 Về việc giải quyết đối với trường hợp diện tích thửa đất ở còn lại sau khi thu hồi không đảm bảo các điều kiện theo quy định.
- 20/ Căn cứ Văn bản số 32/STC-QLG&CS ngày 05/01/2021 của Sở tài chính tỉnh Khánh Hòa V/v Giá gạo 06 tháng cuối năm 2020 để tính hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất cho các trường

hợp bị thu hồi đất để thực hiện dự án theo quy định.

21/ Căn cứ văn bản số 1541/QLĐT-TTĐD ngày 28/4/2021 của Phòng Quản lý Đô thị thành phố Nha Trang về việc “Bồi thường công trình, vật kiến trúc xây dựng khi chưa cấp giấy phép xây dựng”

B. Các văn bản liên quan đến dự án:

1/ Căn cứ Thông báo số 124/TB-UBND ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa Thông báo kết luận của UBND tỉnh về cuộc họp nghe báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị Dự án môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu Dự án thành phố Nha Trang (đợt giám sát của Ngân hàng Thế giới từ ngày 11 đến ngày 15/11/2016)

2/ Căn cứ Văn bản số 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016 của Thủ tướng Chính Phủ V/v phê duyệt Khung chính sách tái định cư của Dự án vay vốn WB

3/ Căn cứ Nghị Quyết số 35/NQ-HĐND ngày 9/12/2015 của HĐND tỉnh Khánh Hòa V/v thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

4/ Căn cứ Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 26/10/2016 của HĐND tỉnh Khánh Hòa V/v thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất bổ sung để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2015 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

2/ Căn cứ Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

3/ Căn cứ Thông báo số 261/TB-HĐBT ngày 21/9/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Về việc kê khai, di dời mồ mã thuộc phạm vi giải tỏa Dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

4/ Căn cứ Thông báo số 262/TB-HĐBT ngày 21/9/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư V/v Kiểm kê xác định khối lượng bồi thường, giải tỏa thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

5/ Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

6/ Căn cứ Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa Về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

7/ Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/1/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa Phê duyệt một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện Dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

8/ Căn cứ Thông báo số 306/TB-UBND ngày 17/4/2018 của UBND thành phố Nha Trang Về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

9/ Căn cứ Thông báo số 181/TB-HĐBT ngày 10/5/2018 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Về việc kiểm kê xác định khối lượng bồi thường, giải tỏa thu hồi đất để thực hiện theo Thông báo số 306/TB-UBND ngày 17/4/2018 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp.

10/ Căn cứ Thông báo số 100/TB-UBND ngày 21/1/2019 của UBND thành phố Nha Trang Về việc điều chỉnh diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 306/TB-UBND ngày 17/4/2018 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp.

11/ Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

12/ Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-HĐBT ngày 19/01/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc kiện toàn Tổ công tác giúp việc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp.

13/ Căn cứ Văn bản số 4704/STNMT-CCQLDD ngày 05/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường Về việc phúc đáp văn bản số 1493/BQL-MTXH ngày 27/10/2020 của Ban QLDA Phát triển.

14/ Căn cứ Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng CSHT Khu tái định cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Số thứ tự: 01

Bà: Trần Thị Xí

1) Thông tin về người sử dụng đất và thửa đất bị thu hồi:

- Họ và tên chủ sở hữu và sử dụng đất: Bà Trần Thị Xí
- Số hiệu thửa đất thu hồi: thửa đất số 33 tờ bản đồ số 07 đối chiếu tương ứng một phần thửa đất số 57 tờ bản đồ địa chính số 16 phường Ngọc Hiệp, loại đất theo hiện trạng: Đất có nhà ở.
- Diện tích thửa đất: 49,8 m², diện tích giải tỏa: 26,6 m², diện tích còn lại: 23,2 m²
- Địa chỉ giải tỏa: Tờ 4 Ngọc Hội, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang
- Số tạm trú số: 330058140 cấp ngày 21/10/2014; Địa chỉ: Tờ 4 Ngọc Hội, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang; Chủ hộ: Trần Thị Xí; Gồm: 05 khẩu
- Hộ khẩu số: 330187432 cấp ngày 06/4/2016; Địa chỉ: Tờ 4 Ngọc Hội, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang; Chủ hộ: Trần Thị Xí; Gồm: 05 khẩu

2) Nguồn gốc đất và các giấy tờ liên quan:

- Giấy xác nhận về thửa đất thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa số 1495/XN-UBND ngày 04/9/2020 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận. Nội dung:

Thửa đất số 33 tờ bản đồ số 07 có nguồn gốc:

Do ông Nguyễn Thứ Thăng và bà Huỳnh Thị Tư quản lý sử dụng trước năm 1993.

Sau khi ông Nguyễn Thứ Thăng chết, bà Huỳnh Thị Tư làm giấy tương phân tài sản đất vườn, nhà ở và giao quyền sử dụng đất cho các con trong đó có tên bà Nguyễn Thị Phụng được quyền sử dụng một phần diện tích 300 m² được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 02/5/1993.

Sau khi bà Huỳnh Thị Tư chết, ngày 04/11/1997 bà Nguyễn Thị Ngọc Đại và bà Nguyễn Thị Phụng lập giấy giao quyền sử dụng đất và nhà (kèm Sơ đồ vị trí lô đất) cho các em và cháu để phân chia lại quyền sử dụng đất cho từng người trong gia đình, trong đó bà Nguyễn Thị Phụng được quyền sử dụng diện tích 914,90 m² được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận.

Ngày 06/12/2000, bà Nguyễn Thị Phụng trích một phần chuyển nhượng cho bà Trần Thị Xí được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 20/12/2000, diện tích 36 m².

Hiện nay diện tích đang sử dụng là 49,8m² chênh lệch tăng 13,8 m² so với giấy tờ mua bán là do đo luôn phần đất của con bà Xí mua thêm của bà Nguyễn Thị Phụng (phần đất tăng này không thuộc phạm vi thu hồi của dự án). Ranh giới sử dụng ổn định hiện không tranh chấp. Thực tế hộ gia đình bà Trần Thị Xí ăn ở, sinh hoạt tại vị trí giải tỏa từ năm 2014 đến nay ổn định và hiện không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn phường Ngọc Hiệp.

- Thời điểm sử dụng đất: tiếp tục sử dụng từ ngày 20/12/2000 đến nay.

- Thời điểm xây dựng nhà ở, công trình và vật kiến trúc khác trên đất: năm 2014.

- Thời điểm chuyển đến cư trú tại vị trí giải tỏa: năm 2014.

- Số nhân khẩu hiện đang cư trú tại thửa đất giải tỏa: 05 khẩu. (Trong đó có 03 nhân khẩu nhập khẩu sau thông báo thu hồi đất ngày 01/09/2016).

+ Tổng diện tích đất đang sử dụng: 49,8m²

- Biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải tỏa số 27/BB ngày 28/9/2016
- Biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải tỏa (bổ sung) số 27/BB - BS ngày 07/08/2018
- Bản tự kê khai của bà Trần Thị Xí ngày 28/9/2016
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 33 tờ bản đồ hiện trạng số 07 do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Tỉnh Khánh Hòa xác lập
- Biên bản họp gia tộc về việc tương phân tài sản đất vườn và giao quyền sử dụng đất cho các con của bà Huỳnh Thị Tư cho các con là bà Huỳnh Thị Ngọc Đại, bà Nguyễn Thị Phụng, bà Nguyễn Thị Hoa, ông Nguyễn Thứ Sen, bà Nguyễn Thị Nở và ông Nguyễn Thứ Đề ngày 02/5/1993 có chứng thực của UBND phường Ngọc Hiệp.
- Giấy giao quyền sử dụng đất và nhà của bà Nguyễn Thị Ngọc Đại và bà Nguyễn Thị Phụng cho các em và cháu, trong đó có tên bà Nguyễn Thị Phụng, diện tích 914,90 m² (kèm Sơ đồ vị trí lô đất) được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 04/11/1997
- Sơ đồ vị trí lô đất phần đất còn lại của bà Nguyễn Thị Phụng được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 04/11/1997
- Đơn xin chuyển nhượng quyền sử dụng đất (kèm Sơ đồ vị trí lô đất) của bà Nguyễn Thị Phụng cho bà Trần Thị Xí được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 20/12/2000, diện tích 36 m².
- Sơ đồ vị trí lô đất của bà Nguyễn Thị Phụng cho bà Trần Thị Xí
- Giấy báo tiền nước và hóa đơn thu tiền nước của bà Trần Thị Xí năm 2017
- Biên nhận thanh toán tiền điện của bà Trần Thị Xí năm 2017
- Phiếu góp ý kiến của bà Trần Thị Xí năm 2017, 2019
- Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất của bà Trần Thị Xí được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 28/8/2019
- Biên bản làm việc về việc kiểm tra công trình, vật kiến trúc trên đất của bà Trần Thị Xí được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 13/3/2020
- Báo cáo số 50/BC-CAP ngày 19/3/2020 của Công an phường Ngọc Hiệp về việc kiểm tra, xác minh tình trạng cư trú, ăn ở của các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải tỏa dự án đầu tư Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, trong đó có hộ bà Trần Thị Xí, STT: 02. Trong đó có nội dung hiện tại có 5 nhân khẩu đang sinh sống tại vị trí giải tỏa.

Chính sách áp dụng							Hạng mục bồi thường hỗ trợ		Đơn vị tính	Khối lượng BT,HT	Mức BT (%)	Mức HT (%)	ĐƠN GIÁ (đồng)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)						
21.546.000																					
I/ Đất:							- Diện tích giải tỏa: 26,60 m²		m ²	26,60	100%		810.000	21.546.000							
Tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Hiện trạng sử dụng	Vị trí	Diện tích (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm cùng thửa đất ở vị trí 4 (ngõ hẻm chiều rộng từ 2m đến dưới 3,5m), đường Lương Định Của (Hương Lộ 45 phường Ngọc Hiệp) đoạn từ Cầu Bà Vệ đến Chấn đường sắt, đường loại 4, hệ số đường 1,0. Đơn giá: 810.000đ/m ²														
- Đất trồng cây lâu năm																					
07	33	có nhà ở	4	49,8	26,6	23,2															
Cộng				49,8	26,6	23,2															
a/ Bồi thường, hỗ trợ về đất: + khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013 + khoản 2 Điều 12 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ b/ Giá đất bồi thường thực hiện theo: + Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa + Văn bản số 4704/STNMT-CCQLĐĐ ngày 05/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường. c/ Căn cứ Biên bản làm việc V/v xác định vị trí tiếp giáp các thửa đất theo chỉ đạo của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Biên bản họp ngày 28/6/2017 dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang. Vị trí thửa đất: Vị trí 4 đường Lương Định Của																					
II/ Tài sản gắn liền với đất:							1/ Công trình và vật kiến trúc trên đất:		m ² XD	40,30		100%	3.952.775	159.296.833	163.664.833						
- Áp dụng khoản 4 Điều 1 Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/1/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Đơn giá bồi thường theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 và Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa							- Nhà 2 tầng, tường gạch chịu lực, sàn BTCT, mái lợp tole, nền lát gạch men, tường sơn nước có một phần ốp men, cửa sắt kéo, hệ vệ sinh hoàn chỉnh, có hệ thống điện nước trong công trình. (theo biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải tỏa (bổ sung) ngày 07/8/2018). • Diện tích nhà: 40,30 m ² • Diện tích giải tỏa: 26,60 m ² • Diện tích còn lại: 13,70 m ² Nhà công trình bị giải tỏa từ hai phần ba (2/3) diện tích xây dựng, phần còn lại có diện tích xây dựng nhỏ hơn 30 m ² , áp dụng Khoản 5 Điều 8 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 UBND tỉnh Khánh Hòa: bồi thường cho toàn bộ nhà là 40,3 m ² . Áp dụng đơn giá: 3.677.000 đ/m ² điều chỉnh 1,04 do tường sơn nước, hệ số 1,035 do hệ thống điện nước quy định tại Stt 14, Mục A, Phụ lục 1 và Điểm 2, Phụ lục 5														

	+ Phần diện tích ốp men. Diện tích: $[(1,3 * 3,8) * 2] + (1,3 * 2) = 12,48 \text{ m}^2$.	m ²	12,48		100%	350.000	4.368.000					
	<i>Áp dụng đơn giá quy định tại Stt 33, Mục A, Phụ lục 2</i> - Mái che cột kèo sắt, mái lợp tole, nền gạch men. Diện tích: 9,0 m ² .	m ²	9,00	<i>Không bồi thường do nằm ngoài ranh dự án</i>								
	• Diện tích mái che: 19,24 m ² • Diện tích giải tỏa: 9 m ² • Diện tích còn lại: 10,24 m ²											
	<i>Áp dụng đơn giá: 736.000 đ/m² quy định tại Stt 04, Mục B, Phụ lục 1; trừ 121.000 đ/m² do không có nền xi măng (cả bê tông lót), cộng 389.000 đ/m² do có lát gạch men nền (cả bê tông lót) quy định tại Stt 32 và Stt 37, Mục A, Phụ lục 2</i>											
	- Công trụ gạch, cánh gỗ. Diện tích: $(1,9*2) = 3,80 \text{ m}^2$.	m ²	3,80	<i>Không bồi thường do nằm ngoài ranh dự án</i>								
	- Tường rào xây gạch cao 1,9 m tính từ mặt móng, kết hợp hoa song sắt cao 1,2 m, móng xây 02 lớp đá chẻ, dài 3,4 m.	md	3,40									
	- Tường rào xây gạch cao 2 m tính từ mặt móng, móng xây 02 lớp đá chẻ, dài 5,4 m.	md	5,40									
	- Chi phí lắp đặt sau công tơ điện 1 pha	tr/h	1	<i>Không bồi thường vì hộ gia đình vẫn tiếp tục sử dụng</i>								
	- Dây dẫn điện từ công tơ điện đặt ngoài trụ vào đến nhà, dài 20,0 m	md	20,00									
	- Đồng hồ nước (<i>Không bồi thường</i>).	cái	1									
	2/ Cây trồng. - Không							0				
III/ Chính sách hỗ trợ:								0				
	- Hỗ trợ ổn định đời sống: - Hỗ trợ tiền thuê nhà:			<i>Không hỗ trợ do chuyển đến sau mốc quy hoạch ngày 01/12/2005 và không đủ điều kiện theo khoản 2 điều 1 Quyết định số 06/2016/QĐ - UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>								
	- Bồi thường di chuyển đến chỗ ở mới cùng địa bàn phường			<i>Không hỗ trợ do công trình xây dựng không có giấy phép và không đủ điều kiện theo Điều 12 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>								
IV/ Khen thưởng:								11.000.000				
	- Áp dụng khoản 5 Điều 1 Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Áp dụng khoản 1 Điều 31 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Nếu chấp hành đúng thời gian quy định thì được khen thưởng, trường hợp không chấp hành không khen thưởng - Khen thưởng chấp hành tốt, bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định. Mức khen thưởng 10% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (thấp nhất không dưới 1.000.000 đồng và cao nhất không quá 8.000.000 đồng)		đồng			8.000.000					

	- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng nêu trên còn được thưởng đồng viên 3.000.000 đồng/hộ	đồng					3.000.000		
V/ Tái định cư:									
	- Không đủ điều kiện bố trí tái định cư theo khoản 4 Điều 21 quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa.								
Tổng số tiền:							196.210.833		

Số thứ tự: 02

Ông: Nguyễn Đức Nhật Hạnh

Bà: Trương Thị Thùy Nga

1) Thông tin về người sử dụng đất và thửa đất bị thu hồi:

- **Họ và tên chủ sở hữu và sử dụng đất: Ông Nguyễn Đức Nhật Hạnh và bà Trương Thị Thùy Nga.**
- Số hiệu thửa đất thu hồi: thửa đất số 21 tờ bản đồ số 04 đối chiếu tương ứng một phần thửa đất số 07 và một phần thửa đất số 03 tờ bản đồ địa chính số 16 phường Ngọc Hiệp, loại đất: Cói; loại đất theo hiện trạng: Đất trồng cây hàng năm
- Diện tích thửa đất: 150 m², diện tích giải tỏa: 150 m², diện tích còn lại: 0,0 m².
- Địa chỉ giải tỏa: Tô 4 Ngọc Hội, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang
- Hộ khẩu số: 330175355 cấp tháng 09/2014; Địa chỉ: tô 4 Ngọc Hội, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang; Chủ hộ: Trương Thị Thùy Nga; Gồm: 02 khẩu

2) Nguồn gốc đất và các giấy tờ liên quan:

- Giấy xác nhận về thửa đất thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa số 1230/XN-UBND ngày 06/8/2020 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận. Nội dung

Thửa đất số 21 tờ bản đồ số 04 có nguồn gốc:

Đất trước đây do HTX Ngọc Sơn quản lý và giao cho xã viên sản xuất. Đến năm 1993, thực hiện nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, UBND phường Ngọc Hiệp đã lập phương án giao đất cho hộ gia đình – cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp được UBND thành phố Nha Trang phê duyệt vào năm 1994, trong đó có hộ ông Hà Tấn Nền được nhận với diện tích 937 m², loại đất trồng cói, tục danh vùng Cây Me.

Năm 2001, ông Hà Tấn Nền trích một phần chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức Nhật Hạnh và bà Trương Thị Thùy Nga, diện tích 150 m². Việc chuyển nhượng được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 26/9/2001.

Hiện nay diện tích đang sử dụng là 150 m². Ranh giới sử dụng ổn định không tranh chấp. Hiện tại hộ gia đình không trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên thửa đất thu hồi.

- + Thời điểm sử dụng đất: tiếp tục sử dụng từ ngày 26/09/2001 đến nay.
- + Thời điểm xây dựng công trình và vật kiến trúc khác trên đất: Hàng rào, trụ BTCT xây dựng sau năm 2005 đến trước Thông báo số 756/TB-UBND ngày 01/9/2016 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp.
- + Loại đất: Đất trồng cây hàng năm.

- Biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải tỏa số 07/BB ngày 26/9/2016
- Bản tự kê khai của bà Trương Thị Thùy Nga ngày 25/9/2016
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc thửa đất số 21 tờ bản đồ hiện trạng số 04 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa xác lập
- Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất của ông Hà Tấn Nền có xác nhận của UBND phường Ngọc Hiệp ngày 22/10/1999 (Đính kèm sơ đồ vị trí lô đất)
- Đơn xin chuyển, nhượng quyền sử dụng đất của ông Hà Tấn Nền cho ông Nguyễn Đức Nhật Hạnh và bà Trương Thị Thùy Nga có xác nhận của UBND phường Ngọc Hiệp ngày 26/9/2001, diện tích 150 m² (Đính kèm sơ đồ vị trí lô đất)

3) Kết quả xét bồi thường hỗ trợ:

Chính sách áp dụng							Hạng mục bồi thường hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng BT,HT	Mức BT (%)	Mức HT (%)	ĐƠN GIÁ (đồng)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	
I/ Đất:														99.000.000	
Tờ bản đồ	Số hiệu thửa đất	Hiện trạng sử dụng	Vị trí	Diện tích (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	- Diện tích giải tỏa: 150,00 m² Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây hàng năm cùng thửa đất ở vị trí 4 (ngõ hẻm chiều rộng từ 2m đến dưới 3,5m), đường Lương Định Của (Hương Lộ 45 phường Ngọc Hiệp) đoạn từ Cầu Bà Vệ đến Chấn đường sắt, đường loại 4, hệ số đường 1,0. Đơn giá: 660.000đ/m ²	m ²	150,00	100%		660.000	99.000.000		
				- Đất trồng cây hàng năm											
				04	21	CHN									4
Cộng				150,0	150,0	0,0									
a/ Bồi thường, hỗ trợ về đất: + khoản 4 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 b/ Giá đất bồi thường thực hiện theo: + Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa + Văn bản số 4704/STNMT-CCQLĐĐ ngày 05/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường. c/ Căn cứ Biên bản làm việc V/v xác định vị trí tiếp giáp các thửa đất theo chỉ đạo của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Biên bản họp ngày 28/6/2017 dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang: Vị trí thửa đất là vị trí 4 đường Lương Định Của															
II/ Tài sản gắn liền với đất:															
- Hỗ trợ theo khoản 4 Điều 1 Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/1/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Đơn giá bồi thường theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa							1/ Công trình và vật kiến trúc trên đất: - Hàng rào trụ BTCT, lưới thép kẽm gai 03 dây cao 2 m, dài 74 m <i>Áp dụng đơn giá quy định tại Stt 11, Mục B, Phụ lục 1</i>	md	74,00		100%	164.000	12.136.000	12.136.000	
							2/ Cây trồng: - Trứng cá loại B - Chuối (dưới 1 năm)	cây bụi	21 20	100% 100%		30.000 12.000	630.000 240.000	870.000	
- Áp dụng khoản 1 Điều 11 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa. - Đơn giá bồi thường theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa															
III/ Chính sách hỗ trợ:															
-							- Không hỗ trợ do hộ gia đình không trực tiếp sản xuất nông nghiệp								0

IV/ Khen thưởng:								11.000.000
- Áp dụng khoản 5 Điều 1 Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Áp dụng khoản 1 Điều 31 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Nếu chấp hành đúng thời gian quy định thì được khen thưởng, trường hợp không chấp hành không khen thưởng - Khen thưởng chấp hành tốt, bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định. Mức khen thưởng 10% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (thấp nhất không dưới 1.000.000 đồng và cao nhất không quá 8.000.000 đồng)	đồng					8.000.000	
	- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng nêu trên còn được thưởng đồng viên 3.000.000 đồng/hộ	đồng					3.000.000	
V/ Tái định cư:								
	- Không đủ điều kiện bố trí tái định cư theo khoản 4 Điều 21 quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa.							
Tổng số tiền:								123.006.000

Số thứ tự: 03

Bà: Nguyễn Thị Thiếp (chết)

Con: Lê Kim Phú (đại diện kê khai)

1) Thông tin về người sử dụng đất và thửa đất bị thu hồi:

- Họ và tên chủ sở hữu và sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Thiếp (chết); Con Lê Kim Phú (đại diện kê khai)

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang

- Diện tích thửa đất: 1.109,1 m², diện tích giải tỏa: 415,4 m².

- Số hiệu thửa đất thu hồi: thửa đất số 12 tờ bản đồ số 03 đối chiếu tương ứng một phần thửa đất số 37 tờ bản đồ địa chính số 15 phường Ngọc Hiệp, loại đất: T, loại đất theo hiện trạng: Đất có nhà ở

- Hộ khẩu số: 330103961 cấp ngày 23/09/2011; Địa chỉ: Tổ 06 (tổ 25 cũ) Ngọc Hội, Ngọc Hiệp, Nha Trang; Chủ hộ: Lê Kim Phú; Gồm: 03 khẩu (Tại vị trí giải tỏa)

2) Giấy tờ liên quan nội dung chủ yếu:

Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa số 1002/XN-UBND ngày 06/6/2017 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận. Nội dung

Thửa đất số 12 tờ bản đồ số 03 có nguồn gốc của ông Nguyễn Phẩm và bà Nguyễn Thị Thắm tạo lập sử dụng từ trước năm 1975. Sau đó để lại cho con là bà Nguyễn Thị Thiếp sử dụng

Ngày 08/12/1989 bà Nguyễn Thị Thiếp làm đơn xin xác nhận quyền sở hữu hoa mẫu được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận.

Tổng diện tích đất đang sử dụng: 1.109,1 m², ranh giới sử dụng ổn định hiện không tranh chấp. Nhà ở không thuộc phạm vi thu hồi của dự án.

+ Thời điểm sử dụng đất: tiếp tục sử dụng từ năm 1989 đến nay

+ Thời điểm xây dựng nhà ở, vật kiến trúc trên đất: trước ngày 15/10/1993

+ Loại đất: Đất trồng cây lâu năm.

- Biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải tỏa số 66/BB ngày 03/10/2016

- Bản tự kê khai của ông Lê Kim Phú ngày 03/10/2016

- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc thửa đất số 12 tờ bản đồ địa chính số 03 do Trung tâm kỹ thuật TN&MT xác lập

- Văn tự cựa khế chữ Hán Bảo Đại năm thứ 08.

- Đơn xin xác nhận quyền sở hữu hoa mẫu (kèm Sơ đồ vị trí nhà đất) của bà Nguyễn Thị Thiếp được UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận ngày 08/12/1989.

- Giấy chứng từ của bà Nguyễn Thị Thiếp.

3) Kết quả xét bồi thường hỗ trợ:

Chính sách áp dụng							Hạng mục bồi thường hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng BT,HT-	Mức BT (%)	Mức HT (%)	ĐƠN GIÁ (đồng)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	
I/ Đất:												336.474.000			
Tờ bản đồ địa chính	Số hiệu thửa đất	Hiện trạng sử dụng	Vị trí	Tổng diện tích (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	- Diện tích đất thu hồi: 415,40 m² - Diện tích đất bồi thường: 415,40 m² Bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm cùng thửa đất ở vị trí 4 (ngõ hẻm chiều rộng từ 2m đến dưới 3,5m), đường Lương Định Của (Hương Lộ 45 phường Ngọc Hiệp) đoạn từ Cầu Bà Vệ đến Chấn đường sắt, đường loại 4, hệ số đường 1,0. Đơn giá: 810.000đ/m ²	m ²	415,40	100%		810.000	336.474.000		
- Đất trồng cây lâu năm															
03	12	CLN	4	1.109,1	415,4	693,7									
Cộng				1.109,1	415,4	693,7									
* Tổng diện tích đất thu hồi:						415,4									
a/ Bồi thường, hỗ trợ về đất: + khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013 b/ Giá đất bồi thường thực hiện theo: + Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa + Văn bản số 4704/STNMT-CCQLĐĐ ngày 05/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường. c/ Căn cứ Biên bản làm việc V/v xác định vị trí tiếp giáp các thửa đất theo chỉ đạo của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Biên bản họp ngày 28/6/2017 dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang. Vị trí thửa đất: Vị trí 4 đường Lương Định Của.															
II/ Tài sản gắn liền với đất:															
1/ Công trình và vật kiến trúc trên đất:															0
- Không															
2/ Cây trồng:															17.815.000
- Áp dụng khoản 1 Điều 11 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Đơn giá bồi thường theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa.							- Dừa xiêm loại A	cây	15	100%		900.000	13.500.000		
							- Chuối loại A	bụi	10	100%		180.000	1.800.000		
							- Sầu riêng loại từ 1 đến dưới 3 năm	cây	1	100%		400.000	400.000		
							- Ô ma loại A	cây	1	100%		80.000	80.000		
							- Sa kê loại C	cây	1	100%		200.000	200.000		
							- Mít loại A	cây	2	100%		750.000	1.500.000		
							- Mãng cầu ta loại A	cây	1	100%		200.000	200.000		
							- Ôi loại A	cây	1	100%		120.000	120.000		
- Thơm trồng xen canh	m ²	1,00	100%		15.000	15.000									

III/ Chính sách bồi thường, hỗ trợ:										0
	- Không hỗ trợ do hộ gia đình không trực tiếp sản xuất nông nghiệp									
IV/ Khen thưởng:										11.000.000
<p>- Áp dụng khoản 5 Điều 1 Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Áp dụng khoản 1 Điều 31 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Nếu chấp hành đúng thời gian quy định thì được khen thưởng, trường hợp không chấp hành không khen thưởng</p> <p>- Khen thưởng chấp hành tốt, bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định. Mức khen thưởng 10% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (thấp nhất không dưới 1.000.000 đồng và cao nhất không quá 8.000.000 đồng)</p> <p>- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng nêu trên còn được thưởng đồng viên 3.000.000 đồng/hộ</p>	đồng						8.000.000		
		đồng							3.000.000	
V/ Tái định cư:										
- Không đủ điều kiện bố trí tái định cư do chỉ giải tỏa một phần. Phần diện tích đất còn lại vẫn tồn tại tiếp tục sử dụng										
Tổng số tiền:										365.289.000

III/ Tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

- Tổng số trường hợp: 03 TH
- Bồi thường, hỗ trợ về đất: Tổng diện tích đất được BT, HT (m²):

Trong đó:

- + Đất ở: Diện tích đất được BT, HT (m²):
- + Đất nông nghiệp: Diện tích đất được BT, HT (m²):
- + Đất khác: Diện tích đất không được BT, HT (m²):
- Bồi thường, hỗ trợ công trình và vật kiến trúc trên đất:
- Bồi thường các loại cây trồng:
- Bồi thường, hỗ trợ theo các chính sách:
- Khen thưởng:

* Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo phương án:

Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi bốn triệu, năm trăm lẻ năm nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng.

IV/ Phương án di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, cơ sở tôn giáo, cộng đồng dân cư: Không có

V/ Phương án di dời mồ mã: Không có

592,00	-Tổng kinh phí bồi BT, HT về đất (đồng):	457.020.000
0,00	Kinh phí BT, HT: (đồng)	0
592,00	Kinh phí BT, HT: (đồng)	457.020.000
0,00	Kinh phí BT, HT: (đồng)	175.800.833
	Kinh phí BT, HT: (đồng)	18.685.000
	Kinh phí BT, HT: (đồng)	0
	Kinh phí BT, HT: (đồng)	33.000.000
684.505.833	đồng	

TƯ VẤN LẬP PHƯƠNG ÁN
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ MINH QUÂN

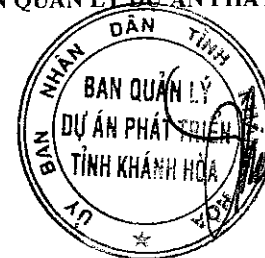


HUỲNH THANH PHƯƠNG

NGƯỜI KIỂM TRA

Nguyễn Sĩ Thuận

Nha Trang, ngày 09 tháng 6 năm 2021
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA



GIÁM ĐỐC

Châu Ngô Anh Nhân